

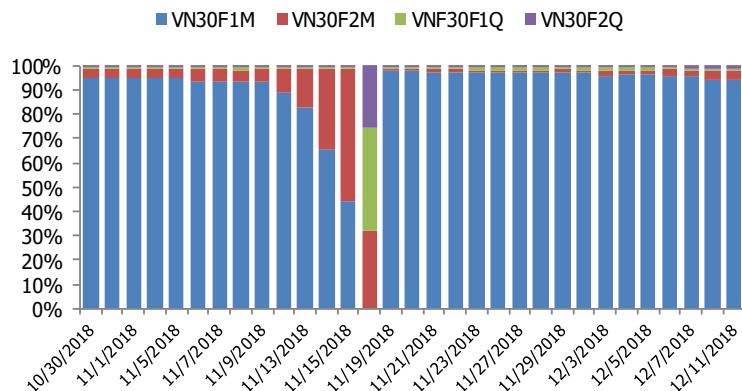
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1812	20/12/2018	9	914.1	9.57
VN30F1901	17/01/2019	37	911.5	16.30
VN30F1903	21/03/2019	100	912.5	24.68
VN30F1906	20/06/2019	191	911.9	39.00

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra với áp lực bán tăng lên đáng kể và có thời điểm Vn-Index mất 5 điểm. Tuy vậy, lực cầu bắt đáy luôn thường trực khi thị trường giảm sâu đã giúp các chỉ số thu hẹp đà giảm. Bên cạnh đó, việc SAB bất ngờ được "kéo" mạnh trong những phút cuối phiên đã giúp thị trường trở nên tích cực hơn rất nhiều. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số Vn-Index giảm nhẹ 1,31 điểm (0,14%) xuống 954,58 điểm; Hnx-Index giảm 0,23 điểm (0,21%) xuống 106,59 điểm. Dòng tiền đang yếu đi, vốn nội giảm xuống còn xấp xỉ 2.650 tỷ đồng. Đây là mức hơi đuối, tuần trước trung bình gần 3.400 tỷ/phiên. Có lẽ thời điểm đi ngang này chưa rõ sẽ kết thúc theo hướng nào nên các giao dịch chốt lời vẫn chưa quay lại nhiều. Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 82 tỷ đồng trong phiên hôm nay và mua ròng mạnh chứng chỉ quỹ E1VFN30 với giá trị gần 118 tỷ đồng. HPG là cổ phiếu khối ngoại bán ròng nhiều nhất phiên với 39,86 tỷ đồng.
- VN30-Index vẫn đang vận động bình thường trong vùng 915-930 điểm. Sự phân hóa của nhóm Large Cap và hoạt động tái cơ cấu danh mục của các quỹ ETFs đang tạo kịch bản trung tính trên thị trường cơ sở. Triển vọng tăng trưởng nhiều khả năng sẽ là câu chuyện của tuần lễ "hậu ETFs". Do đó, hoạt động trading trong phiên có thể đổi diện với nhiều khó khăn khi sự phân hóa của nhóm Large Cap sẽ trở nên khó lường hơn trong các phiên tới.
- Về mặt kỹ thuật, tổ hợp cây nến thân nhỏ xuất hiện liên tiếp cho thấy sự giằng co trong tâm lý nhà đầu tư. Dù vậy, thanh khoản giao dịch duy trì ở mức khá cho thấy dòng tiền đã trở lại thị trường. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 920-915-910 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 925-930-935 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 920 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 928-930 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 918 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua kháng cự 930 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 920-922 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 932 điểm..

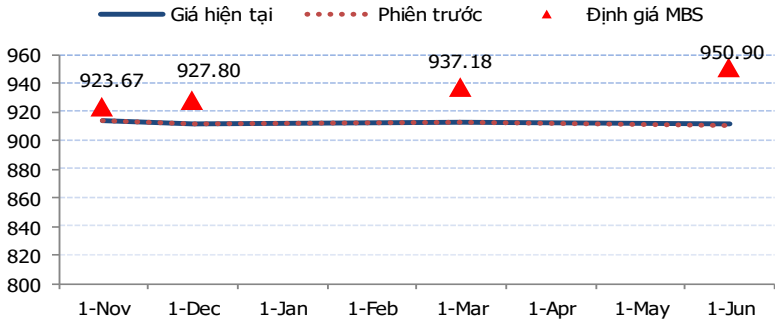
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng thị trường trong ngắn hạn chưa rõ ràng nên hạn chế giữ lệnh qua đêm.

Chiến lược giao dịch Spread

Theo dõi diễn biến basis hợp đồng VN30F1812, nắm giữ vị thế Short spread (VN30F1901 – VN30F1812) được khuyến nghị trong những bản tin trước, kỳ vọng chốt lời khi hợp đồng kỳ hạn tháng 12 bắt kịp với VN30 trong những ngày giao dịch cuối cùng của hợp đồng này.

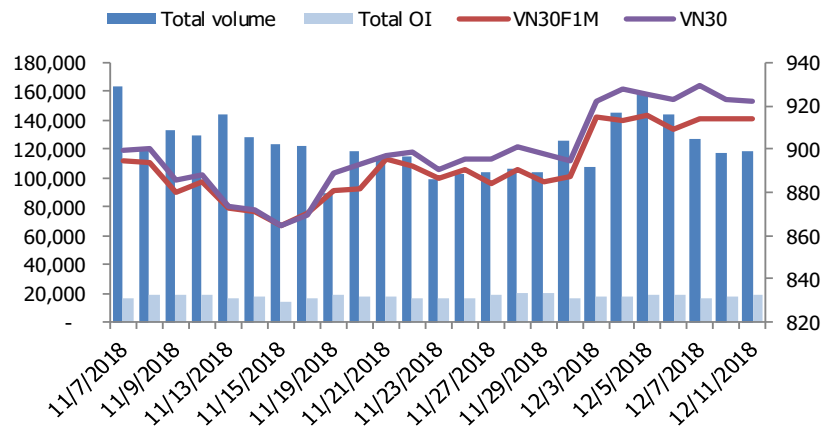
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1812	914.1	0.02	117,500	0.50	17378	5.74
VN30F1901	911.5	-0.05	654	-11.14	751	14.66
VN30F1903	912.5	-0.04	45	18.42	159	0.00
VN30F1906	911.9	0.09	25	-70.24	157	0.64
Tổng			118,224	0.38	18,445	5.98

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Đóng cửa, VN30F1812 tăng 0,02% lên 914,1 điểm, chênh -8,24 điểm so với cơ sở. Hai mã hợp đồng VN30F1901 và VN30F1903 giảm lần lượt 0,05% và 0,04% xuống 911,5 điểm và 912,5 điểm. Theo đó basis hai hợp đồng này đạt lần lượt -10,84 điểm và -9,84 điểm. Hợp đồng tháng 6 đạt 911,9 điểm tương đương mức tăng 0,09%, hiện thấp hơn cơ sở -10,44 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường tăng 0,38% đạt 118.224 hợp đồng, trong đó hợp đồng tháng 12 có KLGD 0,50% đạt 117.500 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa cũng tăng nhẹ đạt hơn 10.796,24 tỷ đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1812 là 923,67 điểm (cao hơn 9,57 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1901 là 927,80 điểm (+16,30 điểm), VN30F1903 là 937,18 điểm (+24,68 điểm) và VN30F1906 là 950,90 điểm (+39,00 điểm).

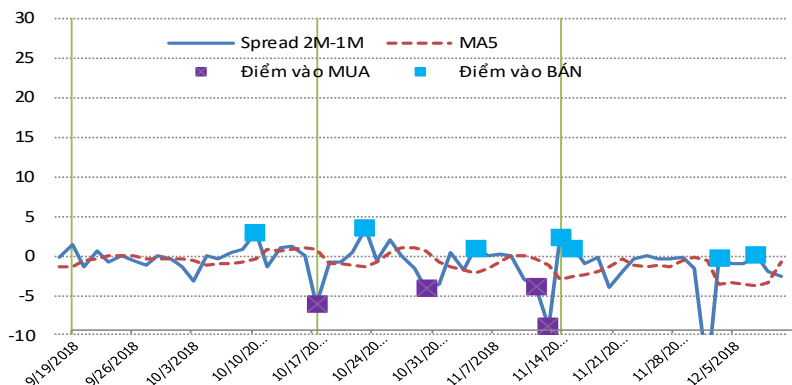
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



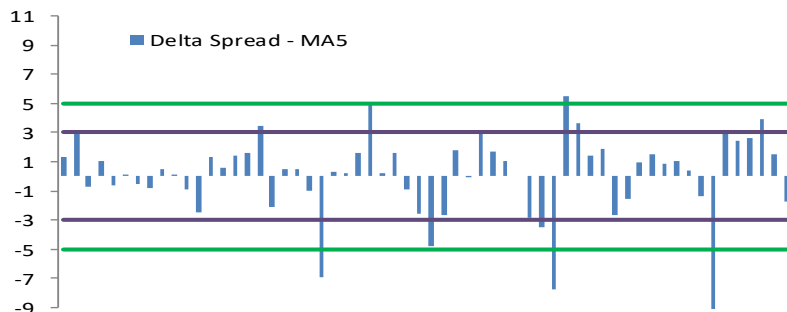
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.6	-1.9	-0.7	-0.82	-1.78
VN30F1Q - VN30F1M	-1.6	-1	-0.6	-0.76	-0.84
VN30F1Q - VN30F2M	1	0.9	0.1	0.06	0.94
VN30F2Q - VN30F1M	-2.2	-2.8	0.6	-0.24	-1.96
VN30F2Q - VN30F2M	0.4	-0.9	1.3	0.58	-0.18
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.6	-1.8	1.2	0.52	-1.12

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



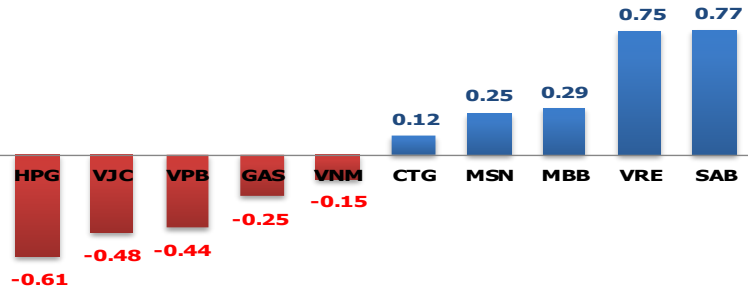
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, basis của hợp đồng VN30F1812 tiếp tục giảm xuống 8,24 điểm trong khi đó spread hai hợp đồng (VN30F1901 và VN30F1812) đã giảm xuống -2,6 điểm từ mức -1,9 điểm của phiên liền trước. Những diễn biến này đang đúng như những diễn biến chúng tôi nhận định trong những bản tin vừa qua về quá trình điều chỉnh điều chỉnh basis. Về cơ bản, trong các phiên giao dịch tới, giá hợp đồng VN30F1812 sẽ tiếp tục xu hướng tiệm cận chỉ số cơ sở VN30 trước khi đáo hạn. Trong khi tâm lý bi quan tiếp tục ảnh hưởng tới giá các hợp đồng còn lại, thì quá trình điều chỉnh basis sẽ khiến spread giữa hợp đồng kỳ hạn tháng 12 với các hợp đồng còn lại sẽ tiếp tục được nới rộng. Những vị thế Short spread (VN30F1901 – VN30F1812) ở mức chênh lệch 0 điểm (Spread zero) được khuyến nghị trong bản tin trước nên tiếp tục được nắm giữ và kỳ vọng chốt lời khi hợp đồng kỳ hạn tháng 12 hồi phục mạnh, bắt kịp với thị trường cơ sở trong những ngày giao dịch cuối cùng của hợp đồng này.
- Bên cạnh đó, chiến lược spread zero đối với 2 hợp đồng này cũng giúp nhà đầu tư phòng ngừa rủi ro biến động mạnh của thị trường, trong bối cảnh thị trường thế giới còn nhiều bất ổn và thị trường trong nước rung lắc mạnh.

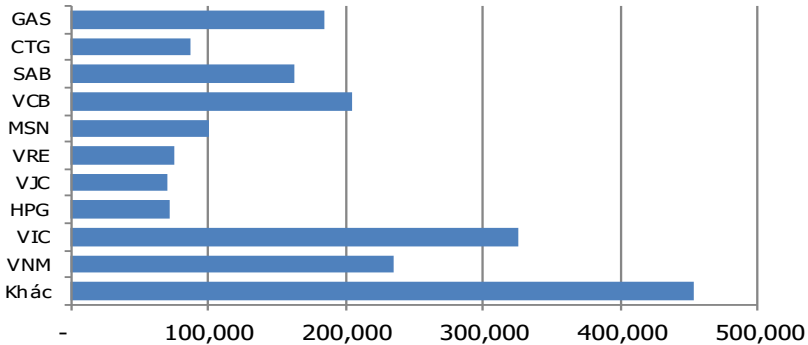
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



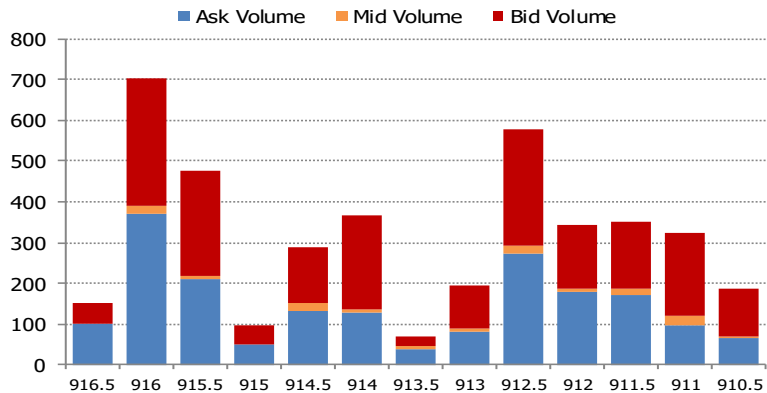
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Những diễn biến xấu của thị trường chứng khoán Mỹ đã qua đi. Phố Wall trong phiên ngày 10/12 giảm do bất ổn liên quan đến Brexit và cổ phiếu ngân hàng giảm mạnh, Dow Jones có lúc xuống dưới mốc 24.000 điểm lần đầu tiên kể từ tháng 6, nhưng đã hồi phục khi thị trường đóng cửa. Diễn biến tích cực này đã giúp tâm lý giới đầu tư trong nước ổn định hơn và các chỉ số tăng điểm ngay từ những phút mở cửa. Tuy nhiên, nhà đầu tư trong nửa phiên sáng nay vẫn trong tâm trạng thận trọng và chờ đợi những thông tin tích cực để có thể đưa ra những quyết định mới, nhưng những điều đó chưa tới, trong khi các cổ phiếu lớn đã dường như hết lực, qua đó khiến các chỉ số chính chỉ biến động không đáng kể. Thị trường chiều nay bắt ngờ rơi vào một đợt bán tháo khá mạnh và kéo dài hơn các phiên trước, đồng loạt các chỉ số lao dốc liên tục cho tới tận 14h mới xuất hiện cầu bắt đáy kéo lên. Các cổ phiếu Bluechips như VHM, VRE, PNJ, VIC, MSN, CTG, DPM, SAB tăng giá khá tốt về cuối phiên hỗ trợ đà hồi phục của các chỉ số
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,48 điểm (-0,05%) xuống 922,34 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 10 mã tăng/18 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 43,57 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.409 tỷ đồng.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 82 tỷ đồng trong phiên hôm nay và mua ròng mạnh chứng chỉ quỹ E1VFN30 với giá trị gần 118 tỷ đồng. HPG là cổ phiếu khối ngoại bán ròng nhiều nhất phiên với 39,86 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng của khối ngoại lần lượt là VJC (27,64 tỷ đồng), VIC (14,36 tỷ đồng), GAS (12,99 tỷ đồng), HDB (11,12 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, PVD là cổ phiếu khối ngoại mua ròng mạnh nhất với 15,81 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng lần lượt là MSN (14,85 tỷ đồng), KBC (11,38 tỷ đồng), VRE (9,57 tỷ đồng), VNM (8,74 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	954.58	- 0.14	16.69	- 3.01
Dow Jones	24,370.24	- 0.22	16.29	- 1.20
S&P 500	2,636.78	- 0.04	18.02	- 1.34
Nikkei 225	21,483.50	1.59	14.63	- 7.10
Shanghai	2,594.07	- 0.02	12.08	- 21.56
DAX	10,780.51	1.49	11.72	- 17.09
Vàng	1,244.88	0.24	-	- 4.20
Dầu WTI	52.21	1.08	-	- 15.81

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba- 11/12/2018			
[UK] Tăng trưởng thu nhập trung bình theo giờ T.10	3.1%	3.0%	3.3%
[US] Tăng trưởng PPI T.11	0.6%	0.0%	0.1%
Thứ Tư- 12/12/2018			
[US] CPI T.11			
[US] Dự trữ dầu thô tuần			
[TQ] Tăng trưởng FDI T.11			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Những thông tin bất lợi liên quan đến vụ bắt giữ CFO Tập đoàn Huawei được cho là nguyên nhân chính dẫn đến việc chứng khoán Mỹ mở cửa ở mức cao nhưng nhanh chóng yếu đi sau đó và futures trên các chỉ số chính gần như đi ngang trong phiên. Trong một diễn biến khác, Hạ viện Mỹ đang nỗ lực ngăn cản chính phủ đình công như đe dọa từ Trump sau khi đề nghị tăng chi phí xây dựng tường ngăn biên giới của ông gặp nhiều phản đối. Lợi tức trái phiếu 10 năm tăng thêm 2 điểm phần trăm đạt 2,88%. Dollar biến động nhẹ.
- Futures tại Nhật Bản, Trung Quốc, Úc và Hong Kong mở cửa phiên giao dịch sáng nay trong sắc xanh, báo hiệu phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp trong tuần này. Tại châu Âu, tình hình Brexit diễn biến hết sức phức tạp theo chiều hướng tiêu cực đẩy bảng Anh tiếp tục giảm thêm 0,6% trong phiên hôm qua. Chênh lệch lợi tức trái phiếu chính phủ Pháp và Đức đã tăng lên mức cao nhất kể từ cuộc bầu cử 2017. Chính quyền Tổng thống Macron vẫn đang nỗ lực đàm phán với phe biểu tình nhằm tìm ra giải pháp hợp lý nhất hàn gắn chia rẽ đất nước và thâm hụt ngân sách.
- Giá dầu WTI tăng 0,8% lên 52,07 USD/thùng. Vàng trụ vững quanh mức 1.243,61 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Chốt phiên, GAS giảm 1.600 đồng xuống 96.100 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Đường giá nằm dưới các đường MA ngắn hạn và trung hạn như MA5, MA10, MA20 ngày và các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch cho tín hiệu bán nên khả năng rung lắc tiếp tục diễn ra trong các phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của GAS là 93.000-94.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 98.000-100.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	56700.00	56,700	-0.18	1.94%	6.98	-0.01	10.15	1.86
CII	Construction & Materials	26400.00	26,400	0.00	1.15%	24.66	0.00	79.45	1.31
CTD	Construction & Materials	156600.00	156,600	1.03	1.23%	8.84	0.11	7.75	1.52
CTG	Banks	23300.00	23,300	0.87	1.52%	75.51	0.12	11.29	1.25
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	82300.00	82,300	-2.02	2.44%	12.32	-0.09	20.38	3.67
DPM	Chemicals	21000.00	21,000	0.96	2.40%	5.69	0.05	14.08	1.03
FPT	Fixed Line Telecommunications	44050.00	44,050	-0.34	1.37%	16.91	-0.11	8.28	2.28
GAS	Oil & Gas Producers	96100.00	96,100	-1.64	1.35%	59.26	-0.25	14.85	4.33
GMD	Industrial Transportation	28700.00	28,700	-1.03	1.40%	9.79	-0.12	4.55	1.49
HPG	General Industrials	33450.00	33,450	-0.89	3.51%	231.66	-0.61	7.72	1.83
HSG	Industrial Metals & Mining	7250.00	7,250	-3.59	4.60%	24.60	-0.11	3.90	0.53
KDC	Food Producers	25100.00	25,100	0.40	1.61%	0.81	0.02	#N/A N/A	0.85
MBB	Banks	22250.00	22,250	0.68	1.83%	195.74	0.29	9.41	1.53
MSN	Financial Services	85900.00	85,900	0.35	1.06%	55.40	0.25	15.86	5.13
MWG	Technology Hardware & Equipment	87800.00	87,800	-0.23	1.03%	31.85	-0.09	13.55	4.63
NVL	Real Estate Investment & Services	68100.00	68,100	-0.29	1.94%	15.63	-0.10	28.76	3.56
PLX	Oil & Gas Producers	60900.00	60,900	-0.81	1.49%	17.04	-0.09	18.54	3.60
PNJ	General Retailers	97000.00	97,000	0.21	0.83%	20.54	0.04	17.87	4.65
REE	Industrial Engineering	32700.00	32,700	-1.06	1.68%	5.45	-0.10	6.45	1.16
ROS	Construction & Materials	37000.00	37,000	-1.33	2.75%	118.20	-0.11	28.61	3.64
SAB	Beverages	253000.00	253,000	2.02	2.68%	7.24	0.77	36.65	9.75
SBT	Food Producers	20100.00	20,100	-0.25	2.27%	30.23	-0.02	19.31	1.65
SSI	Financial Services	29150.00	29,150	-0.34	1.20%	24.85	-0.05	10.06	1.54
STB	Banks	12500.00	12,500	0.00	1.20%	37.14	0.00	16.81	0.95
VCB	Banks	56800.00	56,800	-0.18	1.78%	63.32	-0.06	16.90	3.33
VIC	Real Estate Investment & Services	102200.00	102,200	0.10	0.79%	46.66	0.10	74.79	5.93
VJC	Travel & Leisure	128800.00	128,800	-0.85	1.95%	72.35	-0.48	13.61	6.59
VNM	Food Producers	134800.00	134,800	-0.15	1.50%	59.66	-0.15	26.98	9.22
VPB	Banks	22500.00	22,500	-0.66	2.71%	82.35	-0.44	7.98	1.84
VRE	General Retailers	32450.00	32,450	1.41	1.72%	48.07	0.75	50.25	2.90

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn